

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA NGÔN NGỮ HỌC**

*** * * * ***

TRẦN THỊ THANH XUÂN

**ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ TÊN ĐỀ TRUYỆN NGẮN
TRONG CÁC TÁC PHẨM ĐẦU TAY
CỦA CÁC NHÀ VĂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI
(THEO PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DIỄN NGÔN)**

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC

**CHUYÊN NGÀNH : NGÔN NGỮ HỌC
MÃ SỐ : 602201**

HÀ NỘI, 2009

BỐ CỤC CỦA LUẬN VĂN

- **Phần mở đầu**
- **Phần nội dung**
 - Chương 1: Những vấn đề lí thuyết cơ bản
 - Chương 2: Đặc điểm cấu tạo tên đề truyện ngắn trong các tác phẩm đầu tay của các nhà văn Việt Nam hiện đại
 - Chương 3: Quan hệ giữa nội dung ngữ nghĩa của tên đề và nội dung của truyện trong các tác phẩm đầu tay của các nhà văn Việt Nam hiện đại
- **Phần kết luận**

MỞ ĐẦU

• Lí do chọn đề tài

- Tên đề truyện ngắn là một bộ phận quan trọng cấu thành tác phẩm, là một bộ phận hữu cơ, được xem như nhãn mác hay hình ảnh thu nhỏ của một tác phẩm nghệ thuật.
- Tên đề truyện ngắn ngoài chức năng ngôn ngữ còn thể hiện rõ nét phong cách tác giả.
- Tên đề nói chung đã được nghiên cứu, phân tích từ phương diện đơn vị ngôn ngữ nhưng ở bình diện đơn vị diễn ngôn nghệ thuật, tên đề truyện ngắn hầu như chưa được nghiên cứu một cách chi tiết và đầy đủ.

• Đối tượng nghiên cứu

- Là các diễn ngôn tên đề truyện ngắn.
- Cụ thể là 200 tên đề truyện ngắn của 4 tập "Truyện ngắn đầu tay của các nhà văn Việt Nam".

• Ý nghĩa

- Lí luận: góp phần vào quá trình nghiên cứu tên đề truyện ngắn nói riêng và tên đề của văn bản nói chung theo phương pháp phân tích diễn ngôn. Điều đó cũng có nghĩa là đề tài đã bước đầu mở rộng phạm vi nghiên cứu của phân tích diễn ngôn.
- Thực tiễn:
 - + Chỉ ra được sự phong phú, đa dạng về phong cách trong quá trình tạo lập tên đề tác phẩm. Điều này sẽ có tác dụng to lớn đối với những người muốn bước vào nghề cầm bút.

- + Giúp người đọc có hướng tiếp cận đúng để có thể dễ dàng hơn trong việc cảm thụ một tác phẩm nghệ thuật.

CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ THUYẾT CƠ BẢN

- **Vấn đề phân tích diễn ngôn**

- Khái niệm DN và PTDN đã được các nhà ngôn ngữ học trên thế giới và trong nước đề cập dưới những tên gọi khác nhau.
- Chúng tôi dựa trên quan điểm của Nguyễn Hoà:
 - + Diễn ngôn là "sự kiện hay quá trình giao tiếp hoàn chỉnh thống nhất có mục đích không có giới hạn được sử dụng trong các hoàn cảnh giao tiếp xã hội cụ thể" [19, tr34].
 - + PTDN được hiểu là nghiên cứu mạch lạc, các hành động nói, sử dụng kiến thức nền trong quá tạo lập và hiểu DN, cách thức xử lý từ trên xuống, từ dưới lên, tương tác hay thương lượng nghĩa.

- **Vấn đề phong cách học**

- Phong cách học là một vấn đề được nhiều nhà ngôn ngữ học quan tâm.
- Riêng về phong cách nghệ thuật, trong luận văn này chúng tôi chỉ giới thiệu một định nghĩa cụ thể của Hữu Đạt như sau: "phong cách nghệ thuật là một phong cách chức năng được dùng để sáng tạo hình tượng nghệ thuật và tác phẩm nghệ thuật nhằm phục vụ cho nhu cầu về đời sống tinh thần của con người" [12, tr207].

- **Truyện ngắn và tên đề truyện ngắn**

- Truyện ngắn là một thể loại tiêu biểu, không thể thiếu trong bất cứ nền văn học nào. Sở dĩ, truyện ngắn đóng vai trò to lớn như vậy vì đó là một thể loại năng động, có khả năng phản ánh sâu sắc hiện thực đời sống cũng như tư tưởng của nhà văn.
- Tên đề truyện ngắn là một bộ phận của diễn ngôn văn bản nghệ thuật chịu ảnh hưởng rất lớn của đặc trưng thể loại song việc đặt tên đề còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như chủ đề, nội dung tác phẩm; phong cách, bút pháp và khả năng sáng tạo của mỗi nhà văn.

CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO TÊN ĐỀ TRUYỆN NGẮN TRONG CÁC TÁC PHẨM ĐẦU TAY CỦA CÁC NHÀ VĂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

- **Phân tích tên đề ở bình diện hình thức**
 - Mô tả hình thức (về độ dài tên đề, đặc điểm cú pháp, cách thức biểu hiện, việc sử dụng các từ vay mượn)
 - Mô tả cấu trúc ngữ pháp của tên đề (tên đề có cấu trúc là từ, tên đề có cấu trúc là ngữ, tên đề có cấu trúc là câu)
 - Những phương tiện tình thái của tên đề (những phương tiện tình thái, mối quan hệ theo trường từ vựng, và cấu trúc cú pháp).
- **Phân tích tên đề ở bình diện nội dung**
 - Chúng tôi chủ yếu tập trung vào vấn đề mạch lạc. Cụ thể là đặt tên đề trong mối quan hệ với nội dung truyện ngắn và khảo sát trên cơ sở những đặc tính của mạch lạc cũng như văn bản truyện ngắn, từ đó rút ra những hình thức mạch lạc của tên đề.
 - Mạch lạc của tên đề trong quan hệ với toàn bộ tác phẩm
 - + Mạch lạc của tên đề thể hiện ở ý nghĩa cấu trúc nội dung truyện ngắn
 - + Mạch lạc của tên đề thể hiện ở ý nghĩa hiển ngôn
- **Vai trò của tên đề đối với việc triển khai phần nội dung của một văn bản nghệ thuật**

- Qua một số mô tả về hình thức và nội dung, chúng tôi bước đầu đánh giá vai trò của tên đề. Trên thực tế, tên đề có thể là một yếu tố tích cực trong quá trình triển khai nội dung tác phẩm. Ngược lại, tên đề cũng có thể là yếu tố hạn chế việc triển khai nội dung tác phẩm.

CHƯƠNG 3. QUAN HỆ GIỮA NỘI DUNG NGŨ NGHĨA CỦA TÊN ĐỀ VÀ NỘI DUNG CỦA TRUYỆN TRONG CÁC TÁC PHẨM ĐẦU TAY CỦA CÁC NHÀ VĂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

• Quan hệ giữa tên đề tác phẩm và nội dung khái quát của tác phẩm

- Tên đề với việc phản ánh số phận con người
- + Số phận con người với nghề nghiệp cụ thể trong tên đề
VD: *Mẹ con người gác đường tàu* (Sỹ Hồng, 1-2000)
- + Số phận con người qua hành động cụ thể trong tên đề
VD: *Về thăm làng tẻ* (Hoàng Công Khanh, 3-2004)
- + Số phận con người với những tính cách, trạng thái cụ thể trong tên đề
VD: *Người lính hay nói trạng* (Nguyễn Quang Lập, 1-2000)
- Tên đề có ý nghĩa định hướng cho chủ đề tác phẩm
- + Chủ đề tình yêu đôi lứa
VD: *Người tình của cha* (Tư Nguyên Tĩnh, 2-2000)
- + Chủ đề đời sống lao động sản xuất
VD: *Vụ lúa xuân* (Phạm Ngọc Chiêu, 1-2000)

+ Chủ đề đời sống chiến tranh

VD: *Một đêm chuyển quân* (Nguyễn Trí Huân, 1-2000)

+ Chủ đề đời sống phong tục

VD: *Đám ma quê* (Xuân Thu, 4-2004)

- Tên đề định hướng về không gian xảy ra sự kiện

VD: *Bên phá Tam Giang* (Cao Linh Quân, 2-2000)

• **Quan hệ giữa tên đề và tên nhân vật**

- Tên tác phẩm trùng với tên nhân vật

VD: *Vượng* (Văn Phan, 2-2000)

- Tên nhân vật + thành phần mở rộng

+ Từ xưng gọi + tên nhân vật

VD: *Anh Hộ* (Trần Huy Quang, 2-2000)

+ Từ xưng gọi + tên nhân vật + từ chỉ đặc điểm nhân vật

VD: *Nàng Kim Chi sáu ngón* (Đà Linh, 2-2000)

+ Tên nhân vật + biệt danh của nhân vật

VD: *Lợi ba búa* (Phạm Trung Khâu, 4-2004)

+ Tên nhân vật trong quan hệ sở hữu

VD: *Bobbi của tôi* (Phạm Thị Minh
Thư, 1-2000)

Tiếng hát chị Hai Sơn (Đào Vũ, 1-2000)

• **Quan hệ giữa tên đề và hình tượng tác phẩm**

- Hình tượng thể hiện ở việc sử dụng hình ảnh có tính chất biểu trưng

+ Hình ảnh biểu trưng thể hiện một triết lý về cuộc sống

+ Hình ảnh biểu trưng thể hiện sự việc, sự kiện

- + Hình ảnh biểu trưng thể hiện những giá trị tinh thần
- Hình tượng thể hiện ở việc sử dụng hình ảnh ẩn dụ, hoán dụ
- + Hình tượng người dân trong chiến tranh
- + Hình tượng người phụ nữ
- + Hình tượng người lao động
- Kết hợp bất thường

VD: Lửa trong lòng biển (Ngô Tự Lập, 4-2004)

Từ những thống kê và miêu tả cụ thể như trên, chúng tôi có bảng kết quả phân loại như sau:

Bảng 3.1. Quan hệ giữa nội dung ngữ nghĩa của tên đề và nội dung tác phẩm

Mối quan hệ		Số lượng	Tổng số	Tỷ lệ (%)
Giữa tên đề với nội dung khái quát	Phản ánh số phận con người	40	200	20
	Định hướng cho chủ đề	60	200	30
	Định hướng về không gian sự kiện	6	200	3
	<i>Cộng</i>	<i>106</i>	<i>200</i>	<i>53</i>
Giữa tên đề với tên nhân vật	Tên đề trùng với tên nhân vật	3	200	1,5
	Tên nhân vật + thành phần mở rộng	11	200	5,5
	<i>Cộng</i>	<i>14</i>	<i>200</i>	<i>7</i>
Giữa tên đề với	Sử dụng hình ảnh biểu trưng	36	200	18

hình tượng tác phẩm	Sử dụng hình ảnh ẩn dụ, hoán dụ	42	200	21
	Kết hợp bất thường	2	200	1
	<i>Cộng</i>	<i>80</i>	<i>200</i>	<i>40</i>

KẾT LUẬN

- Tên đề tên đề truyện ngắn là một bộ phận của diễn ngôn mang đầy đủ những đặc trưng của phong cách nghệ thuật, đó là ngôn ngữ tên đề có tính hình tượng cao.
- Tên đề có tính độc lập nhất định nên khi tách khỏi văn cảnh, tên đề có đủ tư cách như một yếu tố đại diện của văn bản.
- Tên đề truyện ngắn thường ngắn gọn, súc tích. Về cấu trúc, tên đề được cấu tạo bởi từ, ngữ, câu, trong đó cấu trúc một ngữ là chủ yếu (chiếm 82%).
- Tên đề không chỉ là một đơn vị ngôn ngữ với cấu trúc và nội dung thông tin thuần túy mà luôn ẩn trong đó nội dung tư tưởng, thái độ và quan điểm của người viết với nhân vật, sự tình phản ánh.
- Kết quả luận văn thu được mới chỉ là những miêu tả, phân tích, nhận định ban đầu của người viết về một số đặc trưng ngôn ngữ của tên đề truyện ngắn ở những tác phẩm đầu tay của các nhà văn Việt Nam hiện đại. Chúng tôi hy

vọng sẽ có những nghiên cứu đầy đủ, tổng thể hơn về ngôn ngữ của tên đề ở những thể loại khác nhau để có thể đưa ra một bức tranh ngôn ngữ tổng quát và đầy đủ nhất.